BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI**

**Vũ Đình Toán**

**SỰ TIẾP NHẬN MỸ THUẬT DÂN GIAN TRONG THIẾT**

**KẾ TRANG TRÍ SÂN KHẤU CHÈO CỦA HAI HỌA SĨ NGUYỄN ĐÌNH HÀM VÀ NGUYỄN DÂN QUỐC**

**Chuyên ngành: Lý luận và Lịch sử Sân khấu**

**Mã số: 9 21 02 21**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGHỆ THUẬT**

**Hà Nội, 2021**

**Công trình được hoàn thành tại:**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: **PGS.TS. NGUYỄN ĐÌNH THI**

Phản biện 1: ................................................................

Phản biện 2: .................................................................

Phản biện 3: ................................................................

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Trường,

tại Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

*Vào hồi:.... giờ..... ngày.... tháng ..... năm 2021*

Có thể tìm hiểu luận án tại:

*- Thư viện Quốc gia Việt Nam.*

*- Thư viện Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.*

**MỞ ĐẦU**

**1. Lý do chọn đề tài**

Tiếp thu và vận dụng cách xử lý không gian trong Chèo cổ như một giải pháp thể hiện tính tự sự, ước lệ đặc trưng riêng của nghệ thuật sân khấu Chèo để đưa Chèo lên sân khấu hộp là bài toán đặt ra cho các nghệ sĩ và nhà nghiên cứu Chèo.

Qua việc khảo sát, kiểm chứng những trang trí Chèo của các họa sĩ mỹ thuật Chèo từ sau cách mạng Tháng Tám đến nay, NCS nhận thấy các họa sĩ thời kỳ đầu đã không ngừng tìm tòi nghiên cứu, thử nghiệm qua rất nhiều phong cách, nhưng gặp nhiều thất bại do hình thức chèo cổ rất khó phù hợp để vào sân khấu hộp. Tuy nhiên đến những năm 50, 60, họa sĩ Nguyễn Đình Hàm phát hiện và khai thách thành công tính ước lệ của mỹ thuật dân gian, đưa chúng vào trang trí các vở Chèo tạo cho Chèo một hình thức phù hợp với đặc trưng của Chèo. Người họa sĩ thứ hai có công lao to lớn đóng góp trong sự nghiệp phát triển của Chèo, đó là họa sĩ, NSND Nguyễn Dân Quốc. Ông là một trong những học trò ưu tú nhất của họa sĩ, NSND Nguyễn Đình Hàm. Đồng thời ông cũng là người phát triển thành công phương pháp sáng tạo đưa mỹ thuật dân gian lên sân khấu Chèo, tiếp nối thành công con đường mà họa sĩ, NSND Nguyễn Đình Hàm đã đi.

Hai họa sĩ, NSND: Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc để lại một phong cách định hình như một dấu hiệu nhận biết sân khấu Chèo thông qua hình thức vở diễn. Vì thế, NCS chọn ***“Sự tiếp nhận mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo của hai họa sĩ Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc”*** làm đề tài nghiên cứu của luận án tiến sĩ nghệ thuật sân khấu của mình.

## 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

***2.1. Mục đích nghiên cứu***

Phát hiện và lý giải tư duy sáng tạo của hai họa sĩ - NSND: Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo. Hiệu quả của việc vận dụng các yếu tố mỹ thuật dân gian Việt Nam trong quá trình thiết kế trang trí sân khấu Chèo của hai họa sĩ này.

***2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

- Nghiên cứu, phân tích những biến đổi trong từng giai đoạn cụ thể của hai họa sĩ Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo.

- Nhận diện bút pháp trang trí sân khấu Chèo của hai họa sĩ khẳng định việc vận dụng mỹ thuật dân gian là một phong cách thiết kế trang trí sân khấu Chèo ngày nay.

- Bài học áp dụng thực tiễn cho các thế hệ họa sĩ tiếp nối trong xây dựng hình tượng nghệ thuật của vở diễn Chèo hiện đại từ phong cách thiết kế trang trí của hai ông.

## 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

***3.1. Đối tượng nghiên cứu***

Một số thiết kế trang trí Chèo của hai họa sĩ Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc trong quan hệ ảnh hưởng từ mỹ thuật dân gian cả về lý luận và thực tiễn là đối tượng nghiên cứu của đề tài.

***3.2. Phạm vi nghiên cứu***

Nghiên cứu, khảo sát, phân tích sự thành công và hạn chế về phương diện thiết kế trang trí từ chất liệu mỹ thuật dân gian Việt Nam ở một số vở chèo mẫu mực do hai họa sĩ Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc. Trên cơ sở đó đối chiếu, so sánh giữa chúng để tìm ra những đặc trưng cơ bản và khẳng định giá trị của chúng như một phong cách thiết kế trang trí sân khấu Chèo ngày nay.

## 4. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

***4****.****1.******Câu hỏi nghiên cứu***

- NSND Nguyễn Đình Hàm và NSND Nguyễn Dân Quốc đã tiếp nhận mỹ thuật dân gian trong sáng tạo của họ như thế nào?

- Hiệu quả của sự tiếp nhận là gì?

- Ảnh hưởng của hai ông đối với các họa sĩ thế hệ sau như thế nào?

***4.2. Giả thuyết nghiên cứu***

- Họa sĩ Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc tiếp nhận mỹ thuật dân gian với sự nhận thức sâu sắc về mục đích hướng tới xây dựng hình tượng vở diễn.

- Họa sĩ Nguyễn Dân Quốc tiếp thu mỹ thuật dân gian đồng thời chịu ảnh hưởng của họa sĩ Nguyễn Đình Hàm, như vậy có sự tiếp nối từ họa sĩ Nguyễn Đình Hàm đến họa sĩ Nguyễn Dân Quốc và các thế hệ họa sĩ thiết kế sau này trên phương diện tiếp nhận mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo. Tuy nhiên, mỗi họa sĩ lại có một phương pháp để tạo dấu ấn riêng.

## 5. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

***5.1. Cơ sở lý thuyết***

Đề tài áp dụng các cơ sở lý thuyết: Lý luận sân khấu học, lý thuyết về sân khấu truyền thống và lý thuyết tiếp biến văn hóa. Để đánh giá trên cả hai phương diện lý luận và thực tiễn các thiết kế của hai họa sĩ - NSND này, đề tài nghiên cứu cần những góc nhìn mới có tính chất nghiên cứu liên ngành trong đó có Sử học, Văn hóa học, Khảo cổ học, Dân tộc học/Nhân học, Xã hội học nghệ thuật, Sân khấu học, Mỹ thuật truyền thống.

***5.2. Phương pháp nghiên cứu***

Do hướng nghiên cứu của luận án là mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo, dựa trên nền tảng mỹ thuật sân khấu Chèo và mỹ thuật dân gian Việt Nam, nên những phương pháp nghiên cứu được sử dụng là: *điền dã - khảo tả; xử lý tư liệu cung cấp dữ liệu nghiên cứu mới; nghiên cứu liên ngành; so sánh - đối chiếu; phân tích, tổng hợp; phỏng vấn; phương pháp chuyên gia.*

**6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án**

***6.1. Ý nghĩa khoa học***

Trên cơ sở nhận thức khoa học về lý luận mỹ thuật sân khấu Chèo soi chiếu vào thực tiễn sáng tạo trong một số vở Chèo được hai họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm, Nguyễn Dân Quốc thiết kế trang trí và tiếp nhận có chọn lọc các nguyên tắc cho sự sáng tạo, đặng hình thành nên hệ thống lý luận về thiết kế mỹ thuật sân khấu Chèo nói chung, thiết kế trang trí sân khấu Chèo từ chất liệu mỹ thuật dân gian Việt Nam nói riêng.

***6.2.*** ***Ý nghĩa thực tiễn***

Các thiết kế trang trí sân khấu Chèo của hai họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc cần được nghiên cứu, tập hợp, hệ thống hoá một cách khoa học bằng cả văn bản và hình ảnh; giúp cho mỹ thuật dân gian hiện ra trên sân khấu chèo đầy đủ hơn, cụ thể hơn làm cơ sở cho sự vận dụng và sáng tạo trong các thiết kế trang trí Chèo ngày nay. Kết quả nghiên cứu sẽ được dùng làm tài liệu tham khảo cho các trường đào tạo nguồn nhân lực sân khấu, các nhà hát, các nghệ sĩ yêu thích sân khấu Chèo.

**7. Cấu trúc của luận án**

Ngoài phần *Mở đầu*, phần *Tổng quan tài liệu, Danh mục công trình đã công bố liên quan đến đề tài luận án, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục*. Phần Nội dung luận án được chia làm 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài

Chương 2: Tiếp nhận mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí Chèo của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm

Chương 3: Sự kế thừa và phát triển phong cách thiết kế từ mỹ thuật dân gian trong trang trí sân khấu Chèo của họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc và bài học cho các thế hệ họa sĩ tiếp nối.

NỘI DUNG

**Chương 1**

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

## 1.1. Các khái niệm

Khái niệm “Mỹ thuật” hiểu theo nghĩa thông thường là “nghệ thuật của cái đẹp”, bao gồm các lĩnh vực của nghệ thuật tạo hình như: Hội họa, đồ họa, điêu khắc, kiến trúc. “Mỹ thuật dân gian” là một phạm trù của “mỹ thuật” bao gồm hội họa, đồ họa, kiến trúc, điêu khắc dân gian. Những loại hình mỹ thuật dân gian có ảnh hưởng đến thiết kế trang trí sân khấu Chèo, bao gồm: Các dòng tranh dân gian, tranh thờ, kiến trúc đình, chùa, điêu khắc phật giáo, đồ họa in khắc trên các vật dụng cổ, trang trí đồ thờ, đồ họa trên trống đồng… Mỹ thuật dân gian có tư duy nặng về cảm xúc, hài hòa giữa con người và thiên nhiên theo cách tư duy của người Á Đông.

Khái niệm “Mỹ thuật sân khấu” là nghệ thuật của cái đẹp trong lĩnh vực sân khấu. Trong sân khấu học, mỹ thuật được coi là một trong những thành phần quan trọng, bên cạnh múa, âm nhạc, nghệ thuật diễn xuất… để xây dựng nên tác phẩm sân khấu, một tác phẩm nghệ thuật tổng hợp. Mỹ thuật sân khấu bao gồm nhiều yếu tố cấu thành, đó là: Trang trí sân khấu, trang phục, đạo cụ và hóa trang sân khấu…

Về “Trang trí sân khấu” đó là việc bài trí, trang hoàng cho sân khấu đẹp mắt hơn, cùng với âm thanh và ánh sáng trên sân khấu để xác định không gian, thời gian và địa điểm cho cảnh diễn, góp phần thể hiện nội dung và tư tưởng cho vở diễn.

Khái niệm “Thiết kế trang trí sân khấu: Là việc tư duy đưa ra phương án trang trí (ma két) cho vở diễn trên sân khấu hộp. Người họa sĩ thiết kế trang trí cho vở diễn có nhiệm vụ bàn bạc cùng đạo diễn, sáng tạo, xử lý không gian vở diễn theo một ý đồ nhất định dựa trên cơ sở kịch bản và loại hình sân khấu.

Khái niệm “Sân khấu Chèo”: Là một loại hình nghệ thuật sân khấu cổ truyền của Việt Nam. Chèo bắt nguồn từ vùng Đồng bằng châu thổ sông Hồng, cái nôi của nền văn minh lúa nước của người Việt. Qua thời gian, Chèo tiến vào sân khấu hộp thể hiện khả năng phối hợp cao với những hình thức nghệ thuật khác như: Mỹ thuật, âm nhạc, múa, ánh sáng, âm thanh… mở ra một hướng đi mới cho Chèo phát triển đến một dạng sân khấu biểu diễn hiện đại. Từ đó với có khái niệm “Thiết kế trang trí sân khấu Chèo”. Người họa sĩ thiết kế trang trí Chèo sáng tạo ra những bản ma két trang trí để cùng với ê kíp của mình thực hiện cảnh trí cho sân khấu Chèo.

1.2. Xử lý không gian trong Chèo cổ

Chèo là một loại hình nghệ thuật dân gian, bắt nguồn từ vùng Đồng bằng châu thổ sông Hồng. Chèo sân đình, còn được gọi là Chèo cổ. Nhìn vào trang trí sân khấu của những vở Chèo cổ, ta thấy nổi lên một số đồ vật được người xưa bày đặt trên chiếu diễn, ngoài nhiệm vụ giúp nghệ nhân biểu diễn, gợi mở sức tưởng tượng của khán giả, các đồ vật trên còn có chức năng trang sức cho vở diễn, đó là: *Chiếu Chèo, Tấm màn hậu, Tấm rèm, Mồi lửa, Những đồ vật bày trên chiếu diễn* (chiếc hòm, chiếc bồ,…). Chiếc chiếu Chèo cũng mang yếu tố trang trí cho các trò diễn. Cùng với chiếc chiếu Chèo, tấm màn hậu cũng được người xưa xem như là yếu tố trang trí cho vở diễn, tấm màn hậu được chọn màu phù hợp cho từng loại vở diễn. Sự xuất hiện của tấm rèm treo dọc sân khấu cũng đã mở ra một khả năng mới để giải quyết trên sân khấu cùng một lúc hai không gian, khán giả cùng một lúc có thể theo dõi sự kiện diễn ra ở hai địa điểm khác nhau. Một điều đáng chú ý nữa là, những chiếc hòm, bồ cũng trở thành yếu tố mỹ thuật tham gia vào việc trang trí sân khấu cùng với nghệ thuật diễn viên, sáng tạo không gian địa điểm nơi xảy ra chuyện kịch. Không gian của sân khấu Chèo chưa xác định khi chưa có sự xuất hiện của diễn viên. Cùng với sự diễn xuất, động tác, lời nói, hát của diễn viên mà không gian chiếu Chèo với thành địa điểm và thời gian cụ thể. Người diễn viên khi ra sân khấu với vai diễn của mình rất cần đến hình thức và diện mạo bên ngoài để hình thành nhân vật cụ thể, do vậy vai trò của phục trang, hoá trang nhân cũng là một trong những yếu tố mỹ thuật, tạo lên hình thức cho vở diễn.

**1.3. Tính chất cách điệu và ước lệ của mỹ thuật dân gian**

***1.3.1. Các dòng tranh dân gian***

Nhìn chung các dòng tranh dân gian như: *Tranh dân gian Đông Hồ, Hàng Trống, Kim Hoàng, Làng Sình* đều có tính cách điệu cao về hình và màu sắc quy về năm màu cơ bản của âm dương ngũ hành: như màu xanh ứng với hành mộc, màu đỏ ứng với hành hỏa, màu đen ứng với hành thủy, màu vàng ứng với hành thổ, màu trắng ứng với hành kim. Trong tranh dân gian, tính ước lệ - cách điệu được xem là một trong những đặc trưng cốt lõi, làm nên vẻ đẹp độc đáo của loại hình mỹ thuật dân gian. Chính nhờ thủ pháp đó, người nghệ nhân khi làm tranh, đục bản khắc đã bỏ qua các yếu tố chi ly về hình thức; chú trọng biểu cảm về mặt nội dung, sao cho tác phẩm mang được tiếng nói riêng, tình cảm của người sáng tác. Sự tượng trưng, cách điệu, ước lệ về cách phối màu, dùng màu, thoát ly bản chất của cấu trúc tự nhiên sự vật, nâng lên bằng những gam màu, mảng màu có tính khái quát cao… Đường nét trong tranh hay được quy vào các dạng hình học cơ bản: hình tam giác, hình thang, hình tròn tạo ra tính chất cách điệu và ước lệ của các dòng tranh dân gian.

***1.3.2. Điêu khắc***

Điêu khắc trong kho tàng nghệ thuật tạo hình dân gian Việt Nam khá phong phú như các phù điêu trạm khắc trên các công trình kiến trúc cổ, các tượng phật, tượng thần thánh với đủ các chất liệu: gỗ, đất, đá, kim loại… Các chủ đề của điêu khắc cũng vô cùng phong phú như: Chủ đề về tứ linh, tứ quý, nhật, nguyệt, chim, cá, hoa lá, mây… và các chủ đề về cảnh sinh hoạt như: Tiên tắm, tiên cưỡi hạc, đấu hổ, đi săn, chèo thuyền, đám rước… Các chủ đề về điêu khắc tượng cũng rất phong phú, đặc sắc như: Tượng Phật, Bồ Tát, La Hán, rồi đến tượng các vị Thánh như: Thánh Mẫu, Khổng Tử, Lão Tử, Đế Thích, Ngọc Hoàng, kế đến phải kể đến các tượng các vị tổ như: Sư Tổ, bà Hoàng, bà Chúa… rồi đủ các loại quan to, quan nhỏ, phú ông, bần nông, người già, vũ công, người hát… Giá trị tinh hoa của các tác phẩm điêu khắc dân gian còn thể hiện ở các tạo hình trang trí cách điệu, bằng những nhát đục to khỏe, đã tạo ra những hình tượng nghệ thuật hết sức độc đáo.

***1.3.3. Kiến trúc***

Trong kho tàng nghệ thuật tạo hình Việt Nam cần kể đến các công trình kiến trúc cổ như: Thành, quách, đình, chùa, đền, miếu, lăng mộ, các công trình nhà ở dân gian… Các công trình kiến trúc cổ Việt nam từ quy mô đến vật liệu, tạo hình đều mang phong cách rất riêng biệt, thể hiện nét đẹp văn hóa qua từng thời kỳ lịch sử. Phong cách tạo hình của các kiến trúc cổ qua các thời kỳ có tính kế thừa và tiếp nối tạo trong trình lao động và sáng tạo nghệ thuật, tạo ra dấu ấn lịch sử và văn hóa của con người Việt Nam.

Các dấu ấn kiến trúc cổ tạo ra các nét đặc trưng riêng có thể kể đến như: Các công trình đình chùa với mái ngói thẳng, đao cong hình đầu rồng… Các kiến trúc cộng đồng dân gian như: Cổng làng, cầu tre, cầu gỗ, cầu đá, bến nước… Các nhà gỗ cổ truyền: Nhà năm gian, ba gian hai trái, dùng bảy, kẻ đỡ mái hiên, vì kèo trạm khắc, cột gỗ kê chân đá…. Cấu trúc nhà tranh vách đất ở nông thôn: Sân gạch, hàng rào, vườn rau, cổng tre… tạo thành những nét độc đáo trong văn hóa của người Việt. Đó là những đặc trưng riêng mang đậm đà bản sắc văn hóa Việt Nam.

***1.3.4. Mỹ thuật ứng dụng***

Ngoài ra, mỹ thuật dân gian còn thể hiện thông qua các hình trang trí, mỹ thuật ứng dụng trên các đồ dùng hàng ngày, đồ thờ với đủ các chất liệu như: Đồ đồng có thạp đồng, liễn, trống đồng (trống đồng Đông Sơn có những mô típ trang trí như: Hình người nhảy múa, nhạc công, cảnh bơi thuyền, chim thú trên mặt trống đồng), chuông, khánh, đỉnh, vạc, chiêng, ấm đồng, chân đèn… Đồ đá có: Nghiên mực, chặn giấy, chân đèn, bia, khánh… Đồ gỗ có: Sập, tủ, bàn ghế, đôn, hương án, bình phong… Đồ gốm có: Chum vại, chậu hoa, ống ngói… Đồ sứ như bát hương, ấm chén, bát đĩa, chóe, lọ, chân đèn. Ngoài ra còn các trang trí vẽ, thêu trên trang phục, đồ trang sức cũng có các giá trị tạo hình mang đậm tính dân gian.

Tóm lại, tư duy tạo hình trong tranh dân gian, điêu khắc, kiến trúc, mỹ thuật ứng dụng thể hiện đậm nét tính cách điệu, ước lệ và tượng trưng, tạo nên một bản sắc văn hóa riêng biệt. Đây chính là một trong những giá trị cốt lõi để phát triển nghệ thuật Việt Nam trong bối cảnh mới nhưng vẫn đảm bảo giữ được bản sắc dân tộc.

1.4. Trang trí tả thật trong Chèo văn minh và Chèo cải lương của nhà cách tân Chèo Nguyễn Đình Nghị hồi đầu thế kỷ XX

Quá trình đưa Chèo đến với khán giả thành thị, từ sân đình vào sân khấu hộp đã được khởi xướng từ phong trào Chèo văn minh xuất phát từ nhu cầu thực tế xã hội. Nguyễn Đình Nghị và các cộng sự của ông đã Chèo vào sân khấu cùng với các thành phần nghệ thuật khác như múa, mỹ thuật. âm thanh, ánh sáng... Về yếu tố mỹ thuật, trong đó có phần trang trí sân khấu, Chèo văn minh, Chèo cải lương vẫn sử dụng tấm màn hậu truyền thống, nhưng cái khác ở đây là nó đã được vẽ lên những cảnh trí tự nhiên theo lối tả chân “y như thật”. Phần trang trí sân khấu, ngoài tấm phông hậu, trên sân khấu Chèo người ta còn thấy những đồ vật trang trí nội cảnh, hoặc ngoại cảnh theo lối bày biện như ngoài đời tạo nên sự chật hẹp về không gian, nhất là những cảnh ở trong nhà, không còn “đất” cho thủ pháp múa hoạt động”.

Nhìn lại cả sự nghiệp hoạt động sân khấu của Nguyễn Đình Nghị, chúng ta có thể thấy ông có những đóng góp mang tính toàn diện cho tiến trình phát triển của sân khấu Chèo. Dù có những hạn chế nhất định, người làm Chèo thế hệ sau này đã thừa hưởng những thành quả cách tân của Nguyễn Đình Nghị để tạo nên một thời kỳ chấn hưng và phát triển Chèo kể từ sau Cách mạng Tháng Tám. Mỗi thành công hay thất bại của ông đều có giá trị như một bài học quý. Sự xuất hiện của Chèo Văn minh và Chèo Cải lương như một bước quá độ tất yếu để Chèo chuyển mình và phát triển như ngày hôm nay.

**1.5. Trang trí trong Chèo hiện đại với sự xuất hiện các đề tài mới**

Nhìn lại khối lượng đồ sộ các vở diễn, thể hiện nhiều đề tài thuộc mọi lĩnh vực của cuộc sống. Các tác giả chủ yếu dựa trên nguyên tắc tự sự của Chèo truyền thống. Các tác giả như Hoài Giao, Tào Mạt thì sử dụng nhiều yếu tố ước lệ, cách điệu trong xử lý không gian và thời gian, các tác giả Việt Dung, Hà Văn Cầu thì chú ý vào chất hài hước của Chèo trong việc bộc lột tính cách nhân vật. Tác giả Trần Đình Ngôn thì đề cao yếu tố lãng mạn với tư duy huyền thoại… Tất cả các phương cách xử lý kịch bản của các tác giả đều thổi hồn cho nghệ thuật Chèo tồn tại một cách bền vững trước các thách thức phải phản ánh hiện thực mới, con người mới trên con đường phát triển. Và trước những đòi hỏi cấp thiết của cuộc sống và con người đương thời, sân khấu Chèo chẳng những được nhận thức lại để thấy được cái hay, cái đẹp của nó mà còn phải được thay đổi để thích nghi với thời đại mới, các chủ đề phản ánh mới. Chính thử thách ấy là động lực để các thành phần sáng tạo nên vở diễn Chèo cần phải thay đổi và phát triển, trong đó có mỹ thuật Chèo.

Những ngày đầu tìm về vốn cũ, các trang trí Chèo trong tình trạng lúng túng trong việc thể hiện không gian ước lệ vốn có của Chèo. Tuy vậy, trang trí bối cảnh cho Chèo đã tạo ra một không gian cho diễn viên biểu diễn, tạo nên tính toàn vẹn cho một vở diễn sân khấu, đánh dấu bước đầu tiên của trang trí sân khấu chèo trên sân khấu hộp. Với yêu cầu của thực tiễn sáng tác, các họa sĩ trang trí các vở chèo hiện đại đã sáng tạo ra các phương pháp thích ứng và phù hợp với nội dung của các vở Chèo với đề tài mới. Sự xuất hiện các đề tài mới trên sân khấu Chèo hiện đại vừa là động lực vừa là thách thức đối với các họa sĩ trang trí Chèo trên con đường sáng tạo nghệ thuật của mình.

**1.6. Thân thế và sự nghiệp của hai họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc**

*1.6.1. Thân thế và sự nghiệp của họa sĩ- NSND Nguyễn Đình Hàm*

Cố họa sĩ Nguyễn Đình Hàm sinh ngày 16 tháng 5 năm 1931, là con một gia đình khá giả, ông theo học trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, tuy nhiên đang học dở dang thì kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ông tham gia sinh hoạt với các văn nghệ sĩ Liên khu 3. Tại đây, ông tỏ ý thích thú môn sân khấu, đặc biệt với Chèo, hàng ngày thường gần gũi hỏi han các nghệ nhân, diễn viên bộ môn này. Hà Nội được giải phóng cùng với nửa nước, họa sĩ - Nguyễn Đình Hàm càng thích thú theo dõi mấy hội nghị khai thác vốn cổ do Ban Nghiên cứu sân khấu tổ chức, được làm quen học tập nghệ thuật Chèo, thông qua các nghệ nhân nổi tiếng một thời, lại được trao đổi bàn bạc với các cán bộ nghệ thuật, các nghệ nhân, nên ông càng nhận ra những cái hay, cái đẹp, cả những điều hạn chế của nghệ thuật Chèo trong đó có phần mỹ thuật.

Ông đã đóng góp cho sự hình thành nền mỹ thuật Chèo mới, cho quá trình gìn giữ phát triển nghệ thuật sân khấu Chèo hôm nay, họa sĩ Nguyễn Đình Hàm được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân cao quý ngay đợt đầu 1984. Ông mất năm 1997 đã để lại cho thế hệ tiếp nối một hướng đi mới, hướng khai thác chất liệu mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí Chèo. Ông là một trong số ít họa sĩ đặt những viên gạch đầu tiên làm nền móng vững chắc cho mỹ thuật Chèo cách mạng. Bằng những nỗ lực tìm học vốn cũ, cộng với tinh thần làm việc nghiêm túc, sức sáng tạo cẩn trọng dồi dào, họa sĩ Nguyễn Đình Hàm bằng thành tựu của mình, được cả giới mỹ thuật công nhận là cánh chim đầu đàn của ngành về việc giữ gìn và phát triển mỹ thuật Chèo nói riêng và sân khấu Chèo nói chung.

*1.6.2. Thân thế và sự nghiệp của họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc*

Họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc sinh năm 1943 tại Hưng Yên. Ông được sinh ra trong một gia đình trí thức, là con trai duy nhất của nhà văn Nguyễn Dân Giám, một nhà văn có tiếng trong nền văn học Việt Nam thời kỳ 1930 - 1945. Mới 2 tuổi ông đã mồ côi cha, ông sớm có ý thức về nghị lực vươn lên trong cuộc đời, ham học hỏi và ông có niềm đam mê hội họa, nên năm 15 tuổi ông đã được nhận bằng khen tại Triển lãm Tranh thiếu nhi Quốc tế ở Hunggari năm 1959. Sau khi học tốt nghiệp trường Mỹ thuật Hà Nội, ông về công tác tại Xưởng phim hoạt hình. Thế rồi, như một mối duyên tiền định, ông đã bị cuốn hút và mê hoặc trước những bức tranh nhân vật Chèo: Châu Long, Thị Kính, Súy Vân, Mãng Ông, cùng các chú Hề Mồi, Hề Gậy của thầy Nguyễn Đình Hàm thể hiện bằng những bức tranh lụa, bột mầu và tranh sơn mài. Từ đó, ông được họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm, bạn tâm giao với người cha sinh thành ra ông đỡ đầu và chỉ bảo tận tình từ những nét vẽ đầu tiên trong các thiết kế trang trí sân khấu Chèo.

Năm 1974, ông bắt đầu công tác với vai trò họa sĩ ở Nhà hát Chèo Việt Nam, tính đến tháng 6 năm 2003 khi nghỉ hưu, ông đã thiết kế cả thảy 22 vở diễn Chèo trong kịch mục của Nhà hát Chèo Việt Nam và hơn 100 vở Chèo cho các đoàn Chèo địa phương và quân đội. Ông là một người có trí, có tâm và có tài trong ngành Mỹ thuật Chèo Việt Nam… Không phải ngẫu nhiên, mà hầu hết các tác phẩm trang trí vở diễn của ông tràn đầy những: Trăng, mây, trúc, mai, tùng, liễu, chuối, cau… lại trở thành linh hồn của nghệ thuật Chèo như ngày nay.

**Tiểu kết chương 1**

Từ cơ sở lý thuyết về sân khấu truyền thống, việc sử lý không gian trong chèo cổ (Chèo sân đình) chủ yếu thông diễn xuất và lời thoại của diên viên. Không gian biểu diễn nghệ thuật Chèo là một không gian mở, không gian liên tục biến đổi trong quá trình một vở Chèo diễn ra. Với tính tự tự va ước lệ ấy, khi Chèo chuyển mình và tiến vào sân khấu hộp thì phải tuân thủ các lý thuyết về Sân khấu học với đầy đủ tính chất tổng hợp của nó. Nên việc tìm hình thức trang trí mới cho Chèo là rất quan trọng.

Mỹ thuật dân gian Việt Nam là một bộ phận trong kho tàng tinh hoa văn hóa của người Việt, có đầy đủ tính chất ước lệ, cách điệu, tượng trưng theo phong cách nghệ thuật tạo hình phương đông.

Trong sự giao thoa với nghệ thuật sân khấu Chèo, Mỹ thuật dân gian gian đã được tiếp nhận như một sự tất yếu. Người có công tìm ra việc vận dụng mỹ thuật dân gian vào trang trí sân khấu chèo đầu tiên là họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm, và sau này người phát triển phương pháp này thành một phong cách thiết trang trí sân khấu Chèo mẫu mựa, trở thành nết đặc thù của sân khấu Chèo hiện đại, không ai khác chính là người học trò của ông, họa sĩ- NSND Nguyễn Dân Quốc.

Hệ thống lý luận và thực tiễn làm cơ sở cho để để giải quyết mục tiêu của đề tài đặt ra thể hiện trên cơ sở nhận thức Chèo cổ và mỹ thuật dân gian đều có điểm chung là nguồn gốc sinh ra từ tinh hoa văn hóa của dân tộc Việt Nam, có cùng cách biểu đạt cảm thụ nghệ thuật.

# Chương 2 TIẾP NHẬN MỸ THUẬT DÂN GIAN TRONG THIẾT KẾ TRANG TRÍ CHÈO CỦA HỌA SĨ - NSND NGUYỄN ĐÌNH HÀM

**2.1. Quá trình phát hiện mỹ thuật dân gian- chất liệu phù hợp để thiết kế trang trí sân khấu Chèo của họa sĩ- NSND Nguyễn Đình Hàm**

Sau hòa bình lập lại 1954, Chèo lần đầu tiên được đưa lên sân khấu quy mô với đầy đủ âm thanh, ánh sáng. Đoàn Chèo Trung Ương dựng vở *Con trâu hai nhà* do Trần Bảng làm đạo diễn, họa sĩ Nguyễn Đình Hàm thiết kế trang trí, sử dụng cảnh trí bằng những đồ vật thật như cót ép, cây chuối, bờ cỏ, mái nhà, chuồng trâu đưa lên sân khấu đã gặp không ít bất cập về thể hiện không gian ước lệ cũng như sự hạn chế diễn xuất của diễn viên trên sân khấu, họa sĩ Nguyễn Đình Hàm cũng gặp không ít khó khăn và trăn trở khi thể hiện một không gian ước lệ trên sân khấu hộp. Thực tế, trong những bước đầu tiên phục hồi vốn cổ gặp không ít khó khăn, bỡ ngỡ, năm 1956, ngành Chèo đã bắt đầu tập hợp các nghệ nhân nổi tiếng nhất của các Chiếng, mở các hội nghị biểu diễn, học tập các trích đoạn truyền thống. Các diễn viên được truyền nghề một cách hệ thống. Cách ra trò, cách thể hiện nhân vật của các nghệ nhân đã khơi dậy trong lòng các họa sĩ trang trí mỹ thuật những suy nghĩ bước đầu về cách trang trí phù hợp với cách biểu diễn ấy. Lúc đó, họa sĩ Ngyễn Đình Hàm cho rằng: Trang trí trên sân khấu muốn tham gia một cách đồng bộ vào lối diễn của Chèo thì không gì bằng sử dụng những thành tựu mỹ thuật dân gian của tổ tiên để lại. Bởi vì Chèo cổ và mỹ thuật dân gian thuộc phạm trù văn hóa dân tộc, cách thể hiện có những điểm gần gũi với nhau. “Chúng tôi đã tìm hiểu trong kho tàng tranh dân gian như những bức tranh *Thất đồng, Hứng dừa, Đánh ghen* vv… đã có những hình tượng châm biếm rất Chèo, ngoài ra các kiểu phục trang trong tranh tượng ở các chùa, tìm các mô típ đặc sắc nhất sắp xếp lại thành một bộ sưu tập”.

Một trong những vở thể hiện quá trình tiếp nhận phong cách thiết kế mới theo lối ước lệ của mỹ thuật dân gian cần kể đến vở *Quan Âm Thị Kính*, họa sĩ Nguyễn Đình Hàm đã tìm ra hình tượng triết học của vở diễn, tạo ra “đất diễn” cho việc thiết kế trang trí của vở. Hay nói một cách khác, sau những trăn trở, khó khăn nhất định khi thiết kế trang trí cho Chèo trên sân khấu hộp thì họa sĩ Nguyễn Đình Hàm đã dần tìm ra hướng đi cho mình, trong đó thiết kế trang trí vận dụng chất liệu mỹ thuật dân gian là một phát hiện quan trọng. Thiết kế trang trí cho các vở diễn thành công tiếp theo của ông cần kể đến là vở: *Súy Vân.* Chất liệu dân gian được ông thể hiện qua màu sắc, đường nét của trang trí đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người xem. Thiết kế trang trí cho vở *Súy Vân* được huy chương vàng tại Hội diễn Chèo năm 1962 với hình tượng độc đáo là cái mạng nhện bao khắp màn hậu và một con chuồn chuồn đỏ ớt sa lưới. Thể hiện xã hội phong kiến rối ren đầy cạm bẫy, một cô gái đầy ẩn ức và bế tắc như Súy Vân, thì khó lòng thoát khỏi, như một con chuồn chuồn đã sa lưới nhện, càng vùng vẫy càng bị trói chặt.

Ở vở *Lưu Bình Dương Lễ,* họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm cảm nhận nhiều chất trữ tình kết hợp với yếu tố kịch tính. Ông trao đổi kỹ từng cảnh với đạo diễn, xem dàn dựng, suy ngẫm, tiếp nhận, khai thác từ mỹ thuật dân gian. Cuối cùng ông lựa chọn bộ tranh tứ bình của dòng tranh dân gian Hàng Trống thể hiện qua các bức mành trúc, mai để trang trí cho vở diễn, để lại trong lòng khán giả những ấn tượng không quên.

Như vậy, họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm là người đặt nền móng đầu tiên cho sự nghiệp bảo tồn và phát huy vốn cổ trong mỹ thuật sân khấu Chèo truyền thống. Điều đáng ghi nhận nhất là họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm có nhiều công lao trong việc gìn giữ vẻ đẹp trong sáng của mỹ thuật sân khấu Chèo và khẳng định vai trò của người họa sĩ trong vở diễn.

**2.2. Các Yếu tố mỹ thuật dân gian được vận dụng trong thiết kế trang trí một số vở Chèo của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm**

Trong quá trình thiết kế trang trí sân khấu Chèo, cố họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm nghiên cứu rất kỹ tranh dân gian Đông Hồ, học tập cách dùng nét đen viền các họa tiết hoa, lá, tượng, cột thể hiện bằng màu, mà không sử dụng vờn khối. Ông còn sưu tầm vẽ lại những hoa văn truyền thống chạm khắc trong các đình, chùa, để tham khảo những khi làm mỹ thuật cho vở diễn và đã đóng góp phần mỹ thuật chừng hơn ba chục vở Chèo, ở nhiều phong cách, chủ đề khác nhau. Tuy nhiên, sau nhiều trăn trở tìm tòi, có những vở xóa đi dựng lại nhiều lần qua nhiều hình thức sáng tạo khác nhau, thì ông đã tìm ra được phương pháp vận dụng mỹ thuật dân gian trong sáng tác, một phong cách trang trí đã trở thành mẫu mực cho mỹ thuật Chèo, dẫn đến một hình thức chuẩn mực cho sân khấu Chèo vừa dân tộc vừa hiện đại.

Những chất liệu từ mỹ thuật dân gian ông lựa chọn các hình ảnh quen thuộc như như: Cây đào, cây mận, ánh trăng, mái ngói, tượng phật, kiến trúc đình chùa... để làm trang trí cho các vở Chèo: *Quan Âm Thị Kính**, Suý Vân, Lưu Bình Dương Lễ**, Máu của chúng ta đã chảy**, Lọ nước thần**, Tú Uyên - Giáng Kiều* và *Cô Son*… đã nạp vào Chèo một hình thức sân khấu riêng, thể hiện sự phù hợp với ngôn ngữ của loại hình nghệ thuật Chèo.

**Tiểu kết chương 2**

Tuy số lượng vở diễn do họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm đóng góp phần thiết kế mỹ thuật chỉ hơn ba chục tiết mục, nhưng đã thể hiện cả một quá trình từ thực tế tồn tại nhiều bất cập khi đưa Chèo lên sân khấu hộp, đến khi tìm ra phương pháp thiết kế trang trí từ mỹ thuật dân gian và gặp phải sự khó khăn khi thể hiện tính chất đa dạng, phức tạp loại hình sân khấu Chèo với đầy đủ tính chất tổng hợp của sân khấu nói chung.

Như vậy, họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm đã sử dụng thành công các yếu tố mỹ thuật dân gian trong một số vở Chèo truyền thống mẫu mực và một số vở Chèo hiện. Đã thể hiện được tính tự sự, ước lệ, tượng trưng của Chèo, mở ra một cách nhìn hoàn mới cho các thế hệ họa sĩ kế tiếp trong việc thiết kế trang trí sân khấu Chèo từ ngôn ngữ thể loại.

# Chương 3 SỰ KẾ THỪA VÀ PHÁT TRIỂN PHONG CÁCH THIẾT KẾ TỪ MỸ THUẬT DÂN GIAN TRONG TRANG TRÍ SÂN KHẤU CHÈO CỦA HỌA SĨ - NSND NGUYỄN DÂN QUỐC VÀ BÀI HỌC CHO CÁC CHO CÁC THẾ HỆ HỌA SĨ NỐI TIẾP

**3.1. Tiếp thu phong cách thiết kế trang trí sân khấu Chèo của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm**

Phương pháp thiết kế trang trí sân khấu vận dụng mỹ thuật dân gian được họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc kế thừa từ người thầy của mình thể hiện ở một số vở có sự tiếp thu bởi phương pháp tư duy và chất liệu hình ảnh. Năm 1985, Nhà hát Chèo Trung ương dựng lại vở *Quan Âm Thị Kính* , họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc được mời làm mỹ thuật. Ông tiếp thu phong cách thiết kế của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm, sử dụng các hình ảnh giàu tính dân gian. Họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc đã chọn đình làng, nơi mà những ngày lễ hội làng không thể thiếu vắng một sinh hoạt văn hóa dân gian.

Tiếp đó, trong vở *Súy Vân* (Đoàn Chèo Hà Nam, 2001), ông sử dụng bốn tấm bình phong tứ quý (bốn mùa). Đặc biệt là ông chọn một hình ảnh vòng tròn âm dương trên nền vầng trăng vàng với mạng nhện và bốn tấm bình phong Xuân - Hạ - Thu - Đông đã nói lên số phận hẩm hưu, ‘hồng nhan bạc mệnh” của người phụ nữ dưới thời phong kiến xa xưa. Cũng tiếp thu ý tưởng chiếc mạng nhện từ họa sĩ Nguyễn Đình Hàm, họa sĩ Nguyễn Dân Quốc có phần chú trọng hơn trong việc đưa chất liệu mỹ thuật dân gian vào nhiều hơn, đó là bức tranh bốn mùa của dòng tranh dân gian Hàng Trống, nhưng thể hiện trên chất liệu phù điêu thể hiện sự tìm tòi, khai thác chất liệu mỹ thuật dân gian mạnh dạn, có chủ đích tạo ra các thiết kế trang trí mang tính ước lệ ở các cấp độ khác nhau trong từng diễn.

Vở *Lưu Bình Dương Lễ*thì ông đã tiếp thu hình ảnh mái đình, cây mai của họa sĩ Nguyễn Đình Hàm để thể hiện cảnh trí với nhiều lớp thiết kế, tạo sự thuận tiện và cơ động trong qua trình chuyển cảnh cho vở diễn. Đây là một vở Chèo cổ nói về tình bạn cao cả, một nét đẹp trong văn hóa truyền thống của người Việt. Vào những năm 2000, tại các hội diễn, chắc có lẽ người yêu Chèo rất quen thuộc với hình ảnh bến sông với cây đa và một góc mái đình vẽ theo kiểu tranh dân gian Đông Hồ. Đó chính là sự kế thừa từ họa sĩ Nguyễn Đình Hàm nhưng họa sĩ Nguyễn Dân Quốc đã vẽ lại một cách rõ ràng, mạc lạc theo phong cách của trang dân gian, vì vậy, nó đã thành một cảnh “bến sông” phổ biến trong Chèo, được dùng cho khá nhiều vở. Đây là sự thành công mà họa sĩ Nguyễn Dân Quốc đã đạt được từ sự ảnh hưởng bởi người thầy của mình.

Vở *Lọ nước thần*được đạo diễn Trần Bảng dàn dựng lại vào năm 1992 do họa sĩ Nguyễn Dân Quốc làm thiết kế trang trí tiếp thu hình ảnh phông hậu được vẽ ba củ hành với họa tiết vân mây cách điệu theo lối trang trí dân gian của họa sĩ Nguyễn Đình Hàm.

Như vậy, họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc đã kế thừa một số phương pháp cũng như ý tưởng thiết kế trang trí Chèo từ một số vở Chèo của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm. Điều này đã làm nền tảng vững chắc để ông phát triển các thiết kế trang trí tiếp theo của mình từ mỹ thuật dân gian Việt Nam.

**3.2. Phát triển phong cách thiết kế trang trí sân khấu Chèo từ mỹ thuật dân gian**

Ở vở *Thạch Sanh* (1973), họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc đã sử dụng chất liệu tranh dân gian Đông Hồ nhấn mạnh về cảm quan trang trí dân gian, cùng nội dung vở diễn đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc cho người xem vì các mảng màu ngũ sắc được khai thác tối đa, thậm chí có phần cường điệu bên cạnh những đường nét viền đen trắc khỏe. Vở diễn gây được nhiều cảm xúc cho khán giả có lẽ bởi hình tượng tranh dân gian Đông Hồ được đưa vào sân khấu Chèo một cách ấn tượng mà rất gần gũi với đời sống thực của người nông dân vùng Đồng bằng sông Hồng*.*

Ở vở *Trần Anh Tông*, điêu khắc đá đã được họa sĩ- NSND Nguyễn Dân Quốc đưa vào trang trí. Sự nghiêm túc và cẩn trọng của họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc trong thể hiện với phong cách điêu khắc dân gian được nghiên cứu, tìm tòi công phu đã làm tăng giá trị nghệ thuật của trang trí vở diễn này. Một sự ngạc nhiên ở trang trí này không phải là màu đá giống như thật, mà là một tác phẩm trang trí được khắc đục bằng đá theo lối truyền thống chạm khắc đá dân gian với phong cách riêng của đời Trần.

Vở *Cây tre trăm đốt*của Đoàn Chèo Hải Phòng được truyền tải theo cách ước lệ, lấy nội dung tư tưởng chủ đạo của tranh sơn mài. Chính màu sắc của sơn mài với những màu đỏ điều, cánh dán, nâu, son, đen, vàng bạc cung với vỏ trứng đã tạo nên một màu sắc mang tính ước lệ của hội họa.

Việc khai thác phương pháp gợi tả không gian qua màu sắc từ các dòng tranh dân gian cũng được ông khai thác một cách triệt để. Thiên nhiên và gam màu đã luôn luôn quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau trong mỹ thuật dân gian và mối quan hệ đó đã được ông thể hiện sinh động, phong phú, đa dạng trong từng tác phẩm như: *An Tiêm - Nàng Út*, *Từ Thức, Lời sấm truyền từ quán Trung Tân, Kỹ nữ Ái Châu, Hoàng tử có đôi tai bò, Trương Viên, Tấm Cám Trọn, Sông Trà Khúc, Bão giữa nhà ông, Anh lái đò sông Vị, nghĩa non sông …*

Các vở khai thác từ chất liệu tranh xé giấy như vở *Hoàng tử có đôi tai bò*, *Duyên nợ Ba Sinh*. Nghệ thuật khảm trai truyền thống cũng được chắt lọc để đưa vào trang trí chiếu Chèo, dùng ngăn buồng trò như ở vở *Nàng Thiệt Thê* - Nhà hát Chèo Việt Nam 2001.

Từ sự kế thừa phong cách thiết kế trang trí sân khấu Chèo của họa sĩ, NSND Nguyễn Đình Hàm, họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc đã phát triển thành một phong cách thiết kế trang trí sân khấu được khán giả công nhận là “rất Chèo” hay theo cách nói của giới chuyên môn là “người giữ hồn cho Chèo” bởi hiệu quả của phong cách thiết kế của ông đem lại cho sân khấu Chèo. Các thế hệ họa sĩ tiếp nối sự nghiệp làm trang trí Chèo ngày nay vẫn có thể vận dụng một cách hiệu quả phong cách thiết kế của họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc (mà thực chất là trong đó có cả phong cách thiết kế của họa sĩ- NSND Nguyễn Đình Hàm) như một biện pháp hữu hiệu thể hiện phần nội dung, cũng như thể hiện tính chất ước lệ, một đặc trưng cơ bản của Chèo.

**3.3. Bài học cho các thế hệ họa sĩ tiếp nối về thiết kế trang trí sân khấu Chèo vận dụng mỹ thuật dân gian**

Họa sĩ- NSND Nguyễn Dân Quốc khi trang trí sân khấu Chèo đã kế thừa phương pháp thiết kế trang trí sân khấu từ mỹ thuật dân gian như:

*- Vận dụng theo lối cách điệu của mỹ thuật dân gian*

*- Vận dụng theo lối ước lệ*

*- Vận dụng theo lối ẩn dụ hoá*

*- Vận dụng theo lối tượng trưng hóa*

Tuy nhiên, khi tiếp thu các kiến thức quý báu của các bậc thầy đi trước, chúng ta không tiếp thu một cách thụ động, luôn nhìn các phương pháp trong sự vận động không ngừng của nó, các sự vận động đó là: Xã hội ngày một phát triển thì các giá trị văn hóa của dân tộc cũng không ngừng thay đổi và ngày một phong phú, có những giá trị văn hóa hôm nay là mới, nhưng nếu là các giá trị đích thực thì nó sẽ được tiếp nhận, lưu giữ đến muôn đời sau và trở thành một phần trong giá trị văn hóa của dân tộc. Vấn đề đặt ra là chúng ta có thể nhận chân được các giá văn hóa đó và gìn giữu phát triển nó trong kho tàng văn hóa của dân tộc mình hay không. Vậy người họa sĩ Chèo cần tiếp thu nhưng đồng thời cũng cần chắt lọc và tiếp nhận các hình thái mới của văn hóa nói chung và nghệ thuật tạo hình nói riêng để phát triển phương pháp sáng tạo của mình.

**Tiểu kết chương 3**

Trên cơ sở các phát hiện mỹ thuật dân gian áp dụng vào thiết kế trang trí sân khấu của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm, họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc đã tiếp thu một cách có chọn lọc trong thiết kế trang trí của mình. Để rồi từ đó, họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc như nắm rõ các phương pháp thiết kế từ mỹ thuật dân gian, ông phát triển, thể hiện vào hàng loạt tác phẩm của mình như một biện pháp để thể hiện từng cấp độ ước lệ, cách điệu, tượng trưng của từng kịch bản Chèo, từ đó xác định một phong cách định hình vận dụng mỹ thuật dân gian nào vào thiết kế trang trí sân khấu Chèo. Qua đó, các họa sĩ thế hệ kế tiếp có cách nhìn nhận đúng hơn về giá trị mỹ thuật dân gian cũng như tiếp nhận mỹ thuật dân gian trong thiết kế các vở Chèo đề tài hiện đại.

**KẾT LUẬN**

Chương một NCS nghiên cứu về các cơ sở lý luận và thự tiễn của đề tài, các vấn đề liên quan đến sự vận dụng mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí Chèo của hai họa sĩ Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc, Chương hai NCS đã phân tích sự phát hiện và vận dụng mỹ thuật dân gian của họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm và chương 3 đề cập đến sự kế thừa và phát triển phong cách thiết kế từ mỹ thuật dân gian trong trang trí sân khấu Chèo của họa sĩ - NSND Nguyễn Dân Quốc và bài học cho các thế hệ họa sĩ tiếp nối. NCS đi đến kết luận sau

Qua những kinh nghiệm thực tiễn và quá trình nghiên cứu, tìm hiểu, những người yêu mỹ thuật dân gian, sân khấu Chèo, nghệ thuật trang trí sân khấu, đều cảm thấy day dứt: Vì sao mỹ thuật dân gian, nghệ thuật sân khấu Chèo của dân tộc được gìn giữ đậm đà chất Việt qua những cuộc chiến tranh, sự nghèo khó lại có nguy cơ thoái hoá ngay giữa thời bình? Phải chăng, nghệ thuật truyền thống bị cuốn theo quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đô thị hoá ồ ạt trong một thế giới công nghệ số đang làm biến chuyển toàn diện những giá trị của cội nguồn văn minh lúa nước. Đồng thời, cùng với cơ hội phát triển mới, thì những cơ sở xã hội mà từ đó văn hoá nghệ thuật truyền thống dân tộc được hình thành, tồn tại và ghi dấu; thì ngày việc tìm ra hình thức phù hợp với nội dung của loại hình nghệ thuật sân khấu Chèo để Chèo phát triển mà không mất đi bản sắc của nó là rất quan trọng.

Vai trò và đóng góp nghệ thuật của hai họa sĩ - NSND: Nguyễn Đình Hàm và Nguyễn Dân Quốc trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo từ mỹ thuật dân gian Việt Nam có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, là kết quả lao động sáng tạo nghệ thuật không ngừng mệt mỏi của họ trong quá trình chuyên nghiệp hóa sân khấu Chèo. Phong cách thiết kế vận dụng mỹ thuật dân gian đã trở thành một phong cách mẫu mực, là nền móng và chắp cánh cho các họa sĩ trẻ phát triển sức sáng tạo để lại thành tựu cho mỹ thuật sân khấu Chèo hiện nay và mai sau.

Với tinh thần “Dĩ cổ vi kim”, lấy tinh hoa truyền thống làm nền tảng trên con đường bảo tồn, sáng tạo và phát triển cho mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo hiện đại, nhằm góp một phần xây dựng nghệ thuật trang trí trên sân khấu Chèo thật đẹp, thật hay, thật phù hợp với tầm vóc của những vở diễn Chèo mẫu mục được tái hiện với những ý nghĩa:

- Mỹ thuật dân gian việt Nam trong dòng chảy lịch sử, sự giao thoa, tiếp biến trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo cổ truyền và hiện đại.

- Khẳng định mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo.

- Phát triển phong cách thiết kế vận dụng mỹ thuật dân gian cho sân khấu Chèo hiện đại.

Thông qua kết quả nghiên cứu này, các thế hệ họa sĩ tiếp nối sự nghiệp thiết kế trang trí sân khấu Chèo nhận diện rõ những gì đã đạt được, những gì còn đang ở phía trước và vẫn cần phải tiếp tục phát huy trên con đường sáng tạo, nhằm đưa mỹ thuật dân gian phát triển theo đúng những yêu cầu của thể loại sân khấu Chèo - mang những giá trị của mỹ thuật dân gian, vừa dân tộc, vừa hiện đại.

**DANH MỤC BÀI VIẾT CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ**  **LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Vũ Đình Toán (2020), *Tìm hiểu thiết kế trang trí sân khấu chèo của họa sĩ, NSND Nguyễn Dân Quốc* - Tạp chí Nghiên cứu Sân khấu và Điện ảnh, trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội. Số 25/2020.

2. Vũ Đình Toán (2020), *Vận dụng mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí sân khấu Chèo* - Tạp chí Nghiên cứu Sân khấu và Điện ảnh, trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội. Số 27/2020.

3. Vũ Đình Toán (2020), *Vận dụng mỹ thuật dân gian trong thiết kế trang trí một số vở Chèo của cố họa sĩ - NSND Nguyễn Đình Hàm* - Tạp chí Nghiên cứu Sân khấu và Điện ảnh, trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội. Số 29/2021.